



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

Kết thúc phiên giao dịch 29/3/2024, các chỉ số chính ghi nhận giảm. VN-Index giảm 0.47%, xuống mức 1,284.09 điểm; HNX-Index giảm 0.55%, lên mức 242.58 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 922 triệu đơn vị, giảm 8.9% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX giảm 7.3% so với phiên trước, đạt hơn 80 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, LPB, VIB, VPB là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với gần 1 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, VCB, BID, MSN là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành diễn biến trái chiều, dẫn đầu tăng trưởng là ô tô và phụ tùng (DRC +3.08%; HHS +2.51%) và ngành hàng cá nhân và gia dụng (SVD +6.77%; GMC +2.69%). Nhóm ngành có diễn biến tiêu cực nhất là truyền thông (YEG -2.34%) và ngành xây dựng và vật liệu (CTR -2.74%; BMP -2.65%).

Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 792 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã MSN (219 tỷ VND), VND (189 tỷ VND), VHM (150 tỷ VND). Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng hơn 54 tỷ đồng.

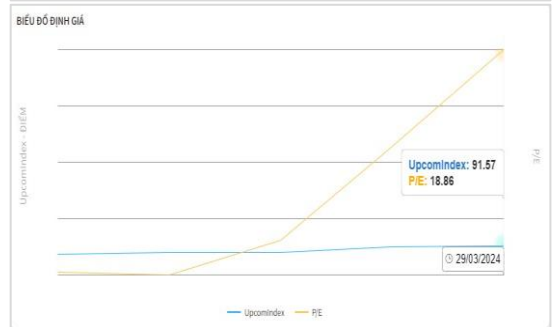
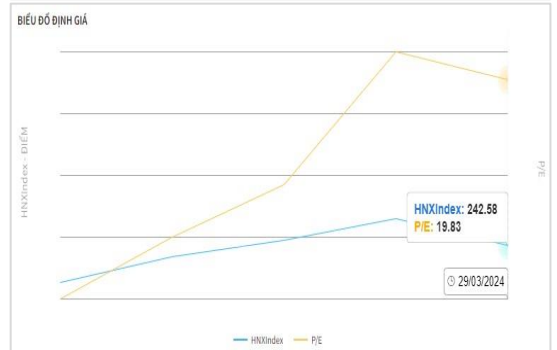
Tin tức vĩ mô đáng chú ý

Theo Tổng Cục Thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý I/2024 ước tính tăng 5.66% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn tốc độ tăng của quý I các năm 2020-2023.

Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2.98%, đóng góp 6.09% vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 6.28%, đóng góp 41.68%; khu vực dịch vụ tăng 6.12%, đóng góp 52.23%.

Trong mức tăng chung của nền kinh tế, giá trị tăng thêm ngành nông nghiệp quý I/2024 tăng 2.81% so với cùng kỳ năm trước, đóng góp 0.26 điểm phần trăm vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; ngành lâm nghiệp tăng 4.08% nhưng chiếm tỷ trọng thấp nên chỉ đóng góp 0.02 điểm phần trăm; ngành thủy sản tăng 3.46%, đóng góp 0.08 điểm phần trăm.

Diễn biến thị trường



Hàng hóa/chỉ số	Giá	% thay đổi
Vàng (USD/oz)	2,238.40	+0.03%
Thép HRC (USD/tấn)	532.00	-0.56%
Dầu Brent (USD/b)	86.99	+0.21%
Cao su (USD/kg)	338.30	+1.14%
Tỷ giá USD/VND	24,810.0	+0.03%
DXY index	104.49	-0.06%

Nguồn: Investing.com, Guotai Junan (VN)



TIN DOANH NGHIỆP

DIG: DIC Corp muốn phát hành hơn 400 triệu cổ phiếu trong năm 2024

Tổng Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC Corp, mã DIG – sàn HoSE) công bố tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Đại hội tổ chức ngày 26/4 tại Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trong năm 2024, DIC Corp đặt kế hoạch doanh thu hợp nhất 2,300 tỷ đồng, tăng 72% so với thực hiện năm 2023; lợi nhuận trước thuế dự kiến 1,010 tỷ đồng, tăng 508.9% so với thực hiện trong năm 2023. Vốn đầu tư dự kiến 7,211.8 tỷ đồng, tăng 541% so với cùng kỳ.

Về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023, DIC Corp trình cổ đông kế hoạch cổ tức tỷ lệ 2.5%. Về kế hoạch đầu tư 7,211.8 tỷ đồng trong năm 2024, DIG dự kiến đầu tư dự án 6,400.7 tỷ đồng và đầu tư tài chính là 811.08 tỷ đồng.

DPM: PVFCCo có Chủ tịch HĐQT mới, dự kiến chi gần 800 tỷ đồng trả cổ tức năm 2023.

Sáng ngày 29/3, Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – PVFCCo (MCK: DPM) đã tổ chức ĐHCĐ thường niên 2024. Tại phiên họp, cổ đông công ty đã thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Hoàng Trọng Dũng và Dương Trí Hội, bổ sung thay thế ông Nguyễn Xuân Hòa và ông Phan Công Thành. Ngay sau đó, HĐQT đã họp và bầu ông Nguyễn Xuân Hòa làm Chủ tịch HĐQT. Thành viên HĐQT độc lập là ông Hồ Quyết Thắng.

Về hoạt động kinh doanh, kết thúc năm 2023, PVFCCo đã đạt sản lượng sản xuất: 815.54 nghìn tấn Urê, đạt 104% kế hoạch; 121.13 nghìn tấn NPK đạt 101% kế hoạch. Năm 2023, tổng sản lượng kinh doanh các mặt hàng phân bón đạt gần 1.3 triệu tấn (879,000 tấn Đạm Phú Mỹ, 138,000 tấn NPK Phú Mỹ, 266,000 tấn phân bón khác) và khoảng 118,000 tấn hóa chất. Tổng doanh thu 14,037 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 690 tỷ đồng. Với kết quả này, HĐQT trình và được cổ đông thông qua mức trả cổ tức 20% bằng tiền mặt, tương ứng với 783 tỷ đồng.

Năm 2024, PVFCCo đặt kế hoạch sản xuất 850 nghìn tấn Urê, 143,000 tấn NPK; doanh thu hợp nhất 12,755 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 660 tỷ đồng, chia cổ tức ở mức 15%. Vì giá bán dự kiến tiếp tục giảm nên doanh thu kế hoạch ở mức thấp hơn mức thực hiện năm ngoái, nhưng PVFCCo vẫn đặt mục tiêu duy trì lợi nhuận ở mức gần tương đương. Đây vẫn là các chỉ tiêu đầy thách thức, đòi hỏi nỗ lực rất lớn để hoàn thành.

IDI: IDI kế hoạch lãi sau thuế 2024 gấp 3 lần

Theo tài liệu ĐHCĐ thường niên 2024, dựa vào kết quả kinh doanh 2023 và xem xét thận trọng, HĐQT thống nhất trình Đại hội thông qua chỉ tiêu doanh thu 2024 ở mức 8,499 tỷ đồng và lãi sau thuế 276 tỷ đồng, cao hơn 18% và gấp hơn 3 lần thực hiện 2023.

Nhìn lại năm 2023, IDI có doanh thu thuần hợp nhất 7,221 tỷ đồng, giảm 9% so với năm trước. Song, lãi sau thuế 88 tỷ đồng, rơi 84% và chỉ thực hiện được hơn 47% kế hoạch năm.

Về kế hoạch phân phối lợi nhuận, IDI dự tính trình ĐHCĐ phương án trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2022 và năm 2023, tỷ lệ 20%. Nguồn thực hiện từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 31/12/2023 theo BCTC kiểm toán riêng của Công ty mẹ. Nếu thành công, vốn điều lệ Công ty sẽ tăng thêm 20%. Song, chi tiết về phương án trả cổ tức chưa được công bố.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

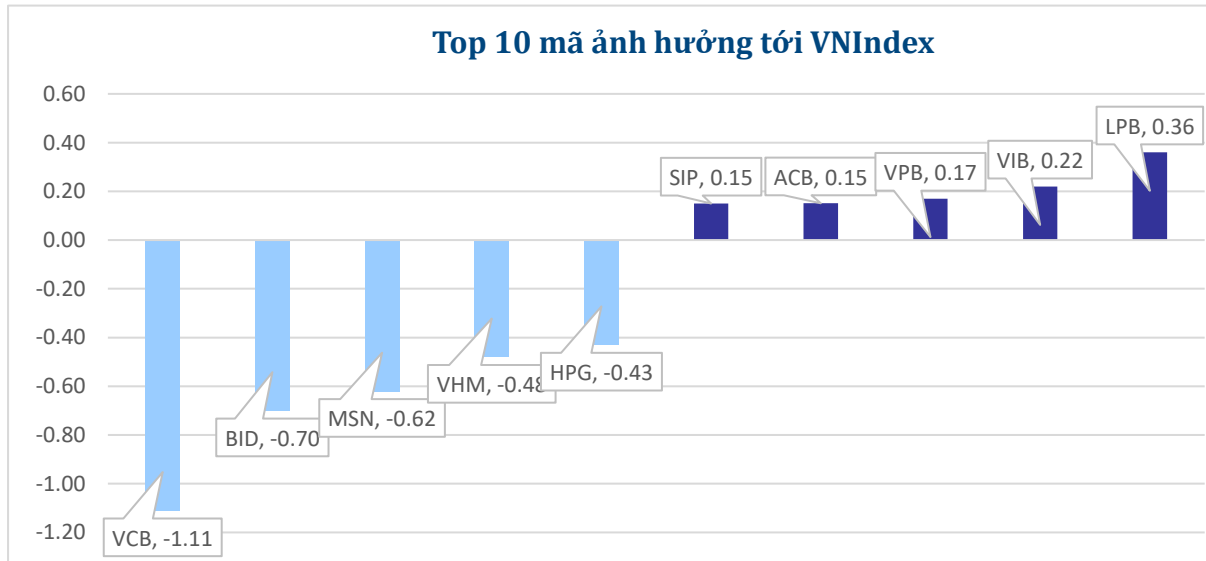
BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1,284.09	-0.47%	-6.09	922.5	23,203.8	159	83	296
Vn30 - Index	1,296.90	-0.48%	-6.30	288.2	9,842.2	7	1	22
Vn100-Index	1,300.31	-0.43%	-5.60	648.9	19,503.5	27	6	67
VNXAllshare	2,092.87	-0.43%	-9.01	841.5	23,124.6	145	84	231
HNX - Index	242.58	-0.55%	-1.34	80.2	1,762.0	84	60	90
Upcom - Index	91.57	0.09%	0.09	45.4	509.4	193	129	129

THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	23,203.75	-10.30%	922.55	-8.85%
HNX	1,761.96	-5.07%	80.20	-7.29%

CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

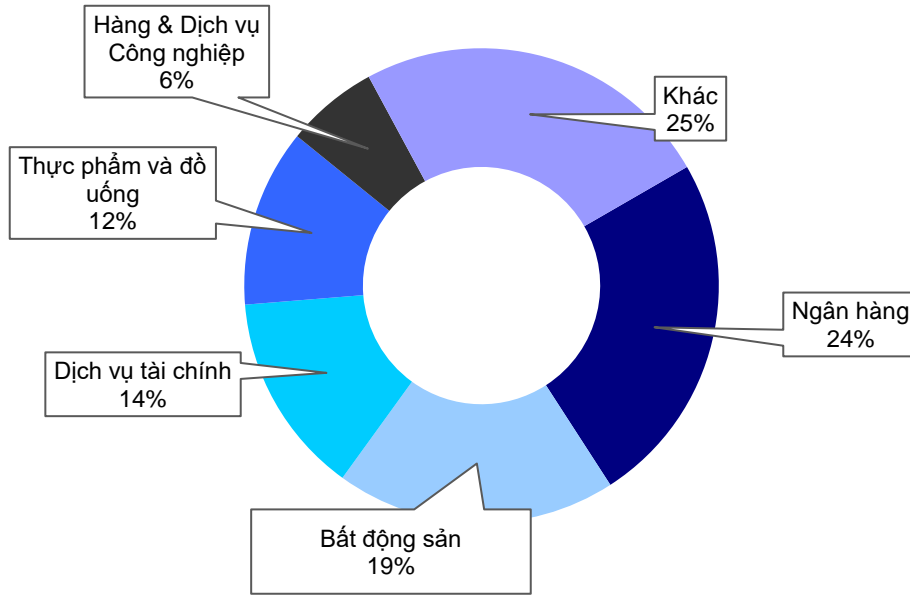


Top KLGD (triệu cổ phiếu)	Top GTGD (tỷ đồng)	Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên)	Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)
NVL 47.11	MSN 1,562.92	HMC 6029.26%	HMC 6.88%	POM -4.17%
STB 34.62	STB 1,110.97	SSB 1652.55%	CSV 6.23%	HPX -4.15%
VND 33.70	NVL 818.85	CMV 1304.35%	LPB 3.85%	CTR -2.74%
VPB 33.68	VND 774.33	CLL 850.05%	SIP 3.41%	BMP -2.65%
VIX 29.22	MWG 717.94	ASG 750.00%	TCH 3.29%	HBC -2.57%

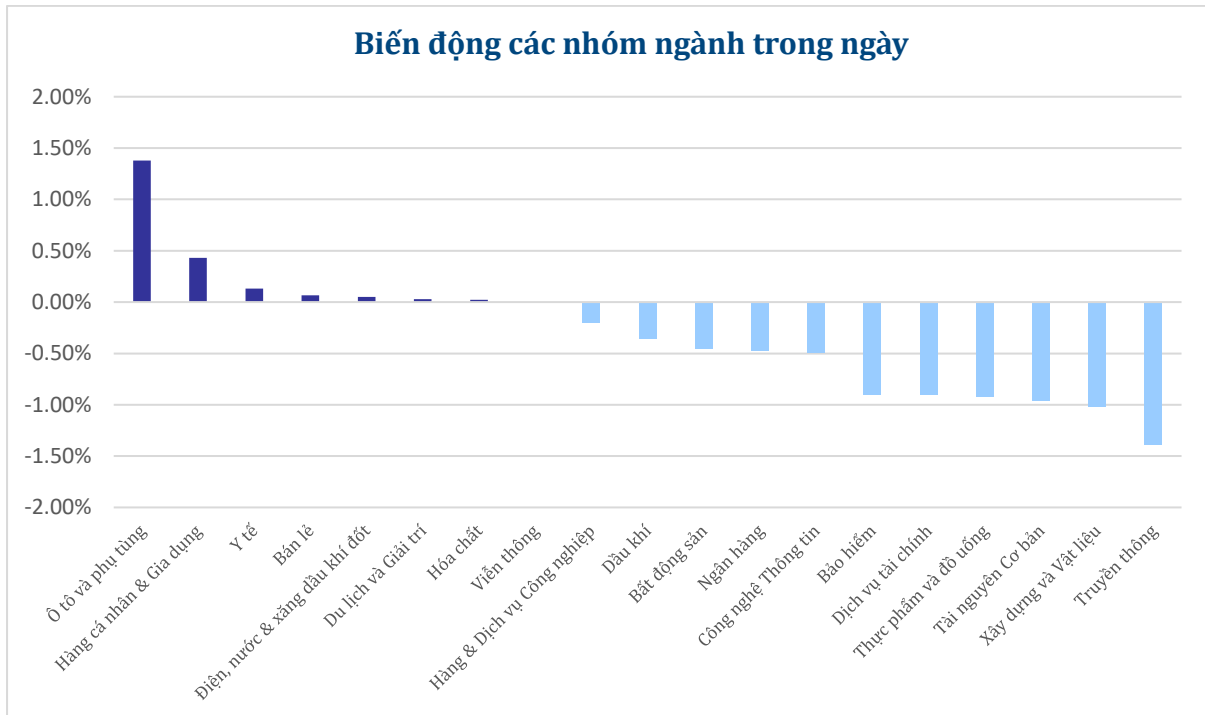


NHÓM NGÀNH TRÊN HOSE VÀ HNX

Thanh khoản ngành trong ngày



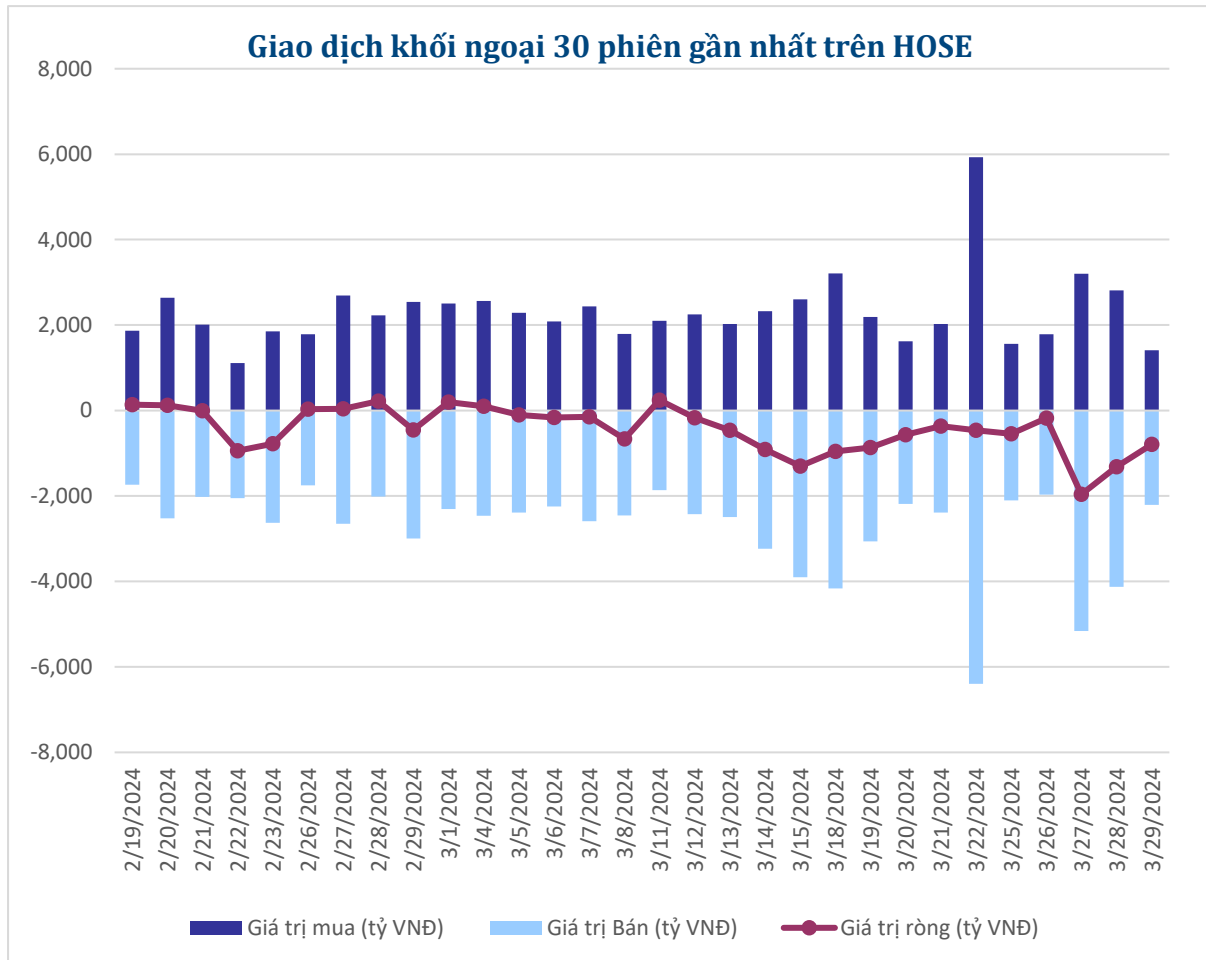
Biến động các nhóm ngành trong ngày





GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
MWG	169.74	MSN	-218.53
VPB	54.69	VND	-189.51
SSI	34.81	VHM	-150.85
CTG	27.31	STB	-145.29
DRC	24.02	VNM	-93.97





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungtth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696